

**Phụ lục 1**

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
TRONG LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-TTPVHCC ngày    tháng    năm 2026  
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)*

| <b>STT</b> | <b>Mã<br/>TTHC</b>                                                                    | <b>Tên quy trình nội bộ</b>                                                                    | <b>Ký hiệu</b> |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| <b>I</b>   | <b>TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA THỂ THAO THÀNH PHỐ HÀ NỘI</b>      |                                                                                                |                |
| 1          | 2.002188                                                                              | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng | QTS-1          |
| 2          | 1.000560                                                                              | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh   | QTS-2          |
| <b>II</b>  | <b>TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI</b> |                                                                                                |                |
| 1          | 1.001195                                                                              | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo   | QTX-1          |
| 2          | 1.000904                                                                              | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate      | QTX-2          |
| 3          | 1.000842                                                                              | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo        | QTX-3          |
| 4          | 1.000485                                                                              | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin       | QTX-4          |
| 5          | 1.005162                                                                              | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu       | QTX-5          |
| 6          | 2.000794                                                                              | Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở                                            | QTX-6          |